

Số: 45473 /CT-HTr
V/v trả lời chính sách thuế.

Hà Nội, ngày 14 tháng 7 năm 2015

Kính gửi: Công ty TNHH nhà thép tiền chế Zamil Việt Nam
(Địa chỉ: Tầng 14, tòa nhà Keangnam Landmark 72 Phạm Hùng, Quận Nam Từ Liêm,
TP.Hà Nội; MST: 0100680623)

Cục thuế TP Hà Nội nhận được công văn số 24062015/FIN ngày 24/6/2015 của Công ty TNHH nhà thép tiền chế Zamil Việt Nam (sau đây gọi tắt là Công ty) hỏi về chính sách thuế. Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật thuế GTGT và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng quy định về thuế suất 0%:

“1. Thuế suất 0%: áp dụng đối với hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu; hoạt động xây dựng, lắp đặt công trình ở nước ngoài và ở trong khu phi thuế quan; vận tải quốc tế; hàng hoá, dịch vụ thuộc diện không chịu thuế GTGT khi xuất khẩu, trừ các trường hợp không áp dụng mức thuế suất 0% hướng dẫn tại khoản 3 Điều này.

Hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu là hàng hoá, dịch vụ được bán, cung ứng cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và tiêu dùng ở ngoài Việt Nam; bán, cung ứng cho tổ chức, cá nhân trong khu phi thuế quan; hàng hoá, dịch vụ cung cấp cho khách hàng nước ngoài theo quy định của pháp luật.

a) Hàng hóa xuất khẩu bao gồm:

- Hàng hóa xuất khẩu ra nước ngoài, kể cả uỷ thác xuất khẩu;

...

- Hàng hoá bán mà điểm giao, nhận hàng hoá ở ngoài Việt Nam;

...”

2. Điều kiện áp dụng thuế suất 0%:

a) Đối với hàng hoá xuất khẩu:

- Có hợp đồng bán, gia công hàng hoá xuất khẩu; hợp đồng uỷ thác xuất khẩu;

- Có chứng từ thanh toán tiền hàng hoá xuất khẩu qua ngân hàng và các chứng từ khác theo quy định của pháp luật;

- Có tờ khai hải quan theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Thông tư này.

Riêng đối với trường hợp hàng hoá bán mà điểm giao, nhận hàng hoá ở ngoài Việt Nam, cơ sở kinh doanh (bên bán) phải có tài liệu chứng minh việc giao, nhận hàng hoá ở ngoài Việt Nam như: hợp đồng mua hàng hoá ký với bên bán hàng hoá ở nước ngoài; hợp đồng bán hàng hoá ký với bên mua hàng; chứng từ chứng minh hàng hoá được giao, nhận ở ngoài Việt Nam như: hóa đơn thương mại theo thông lệ quốc tế, vận đơn, phiếu đóng gói, giấy chứng nhận xuất xứ...; chứng từ thanh toán qua ngân hàng gồm: chứng từ qua ngân hàng của cơ sở kinh doanh thanh toán cho bên bán hàng hoá ở nước ngoài; chứng từ thanh toán qua ngân hàng của bên mua hàng hoá thanh toán cho cơ sở kinh doanh.”

- Căn cứ công văn số 34625/CT-HTr ngày 08/6/2015 của Cục thuế TP Hà Nội về trả lời chính sách thuế.

Căn cứ quy định trên:

- Nội dung vướng mắc thuế GTGT đối với hoạt động bán hàng hoá mà điểm giao nhận hàng hoá ở ngoài Việt Nam Cục thuế TP Hà Nội đã có công văn số 34625/CT-HTr ngày 08/6/2015 hướng dẫn đơn vị thực hiện.

- Trường hợp Công ty có mua mặt hàng tôn tấm để lợp mái nhà thép tại Malaysia, số tôn tấm này không nhập khẩu về Việt Nam mà được giao thẳng đến chân công trình của khách hàng thì doanh thu Công ty nhận được từ việc bán hàng hoá mà điểm giao, nhận hàng hoá ở ngoài Việt Nam thì hoạt động này thuộc đối tượng áp dụng thuế suất 0% nếu đáp ứng đầy đủ hồ sơ như: hợp đồng mua hàng hoá ký với bên bán hàng hoá ở nước ngoài; hợp đồng bán hàng hoá ký với bên mua hàng; chứng từ chứng minh hàng hoá được giao, nhận ở ngoài Việt Nam như: hóa đơn thương mại theo thông lệ quốc tế, vận đơn, phiếu đóng gói, giấy chứng nhận xuất xứ...; chứng từ thanh toán qua ngân hàng gồm: chứng từ qua ngân hàng của công ty thanh toán cho bên bán hàng hoá ở nước ngoài; chứng từ thanh toán qua ngân hàng của bên mua hàng hoá thanh toán cho Công ty.

Cục thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty TNHH nhà thép tiền chế Zamil Việt Nam được biết và thực hiện ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng KT thuế số 1;
- Phòng Pháp chế;
- Lưu: VT, HTr(2).

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Mai Sơn